

# THỰC TRẠNG ĐỘI NGŨ GIÁO VIÊN TRƯỜNG TRUNG HỌC PHỔ THÔNG CHUYÊN HÙNG VƯƠNG, TỈNH PHÚ THỌ

NGUYỄN MINH TƯỜNG\*

Ngày nhận bài: 21/06/2016; ngày sửa chữa: 21/06/2016; ngày duyệt đăng: 21/06/2016.

**Abstract:** The article analyses situation of teaching staff at Hung Vuong specialized and gifted high school, Phu Tho province, in term of quantity, structure, training level, then assesses advantages and disadvantages of this situation to education development. This situation is basis for managers to find out solutions to improve quality of teaching staff in order to enhance quality of teaching and learning of the school.

**Keywords:** Quantity, structure, training level and quality of the staff, teaching staff at Hung Vuong specialized and gifted high school, Phu Tho province.

## 1. Đặt vấn đề

Đầu tư cho giáo dục (GD), trong đó đặc biệt đầu tư cho GD nhân tài là một vấn đề đặt ra cho mỗi quốc gia để có thể có những bước phát triển đột phá trong hiện tại và tương lai. Tăng cường hệ thống trường chuyên, trường năng khiếu là một trong những con đường để thu ngắn khoảng cách, tiết kiệm về thời gian nhằm đạt được mục tiêu tăng trưởng thường được các quốc gia lựa chọn và Việt Nam cũng không nằm ngoài quy luật đó. Để làm tốt nhiệm vụ được giao phó, trường trung học phổ thông (THPT) chuyên cần có đội ngũ giáo viên (GV) mẫu mực về đạo đức nghề nghiệp, giỏi về chuyên môn, sắc sảo về tư duy, nhuần nhuyễn về phương pháp dạy học...

Chiến lược phát triển GD giai đoạn 2011-2020 đã khẳng định quan điểm chỉ đạo phát triển GD trong thời gian tới về vấn đề bồi dưỡng, phát triển nhân tài là "phải chú trọng thỏa mãn nhu cầu phát triển của mỗi người học, những người có năng khiếu được phát triển tài năng".

Trước nhu cầu đòi hỏi về nguồn nhân lực chất lượng cao, Đề án Phát triển hệ thống trường THPT chuyên giai đoạn 2010-2020 đã được xây dựng với mục tiêu: "Xây dựng và phát triển các trường THPT chuyên thành một hệ thống cơ sở GD trung học có chất lượng GD cao, đạt chuẩn quốc gia... Các trường THPT chuyên là hình mẫu của các trường THPT về cơ sở vật chất, đội ngũ nhà giáo và tổ chức hoạt động GD".

Sau hơn 30 xây dựng và phát triển, Trường THPT Chuyên Hùng Vương, tỉnh Phú Thọ đã đạt được những thành tựu quan trọng trong việc xây dựng quy mô nhà trường: nâng cao chất lượng đào tạo (ĐT); thực hiện tốt các mục tiêu nâng cao dân trí, ĐT nhân lực và bồi dưỡng nhân tài; nhà trường không những tạo được niềm tin của lãnh đạo và nhân dân trong tỉnh mà còn khẳng định được vị thế, có uy tín, được xếp vào top các trường chuyên mạnh trong cả nước. Tuy nhiên, trước yêu cầu, cơ hội và thách thức mới nhằm ĐT nguồn nhân lực theo hướng chuẩn hóa, Nhà trường cần phải có những đổi mới toàn diện, trong đó công

tác nâng cao chất lượng đội ngũ phải được xác định là nhiệm vụ trọng tâm của kế hoạch chiến lược. Để thực hiện được mục tiêu đó, trước hết, phải đánh giá đúng thực trạng đội ngũ trong bối cảnh đổi mới GD hiện nay theo quan điểm phát triển.

## 2. Thực trạng đội ngũ GV Trường THPT Chuyên Hùng Vương, tỉnh Phú Thọ

Với quy mô học sinh (HS) và kết quả thi HS giỏi quốc gia, quốc tế cho thấy kết quả học tập và thi HS giỏi của Trường THPT Chuyên Hùng Vương đã thể hiện công sức không nhỏ của đội ngũ GV nhà trường. Đối với trường THPT Chuyên, đội ngũ lãnh đạo không chỉ là những người có năng lực quản lí, có tầm nhìn, mà còn phải là những GV giỏi về chuyên môn và có năng lực ĐT, bồi dưỡng HS giỏi. GV của Trường có phẩm chất tốt, tâm huyết với sự nghiệp; phát hiện, bồi dưỡng nhân tài và không ngừng được chuẩn hóa, đáp ứng tốt yêu cầu dạy học của trường chuyên. Những GV có năng lực về chuyên môn cùng với kinh nghiệm lâu năm được phân công giảng dạy tại các lớp chuyên; những GV có năng lực về chuyên môn nhưng chưa có nhiều kinh nghiệm thì được phân công giảng dạy tại các lớp không chuyên.

Dưới đây là những đánh giá về đội ngũ GV Trường THPT Chuyên Hùng Vương trong 5 năm gần đây (2011-2016) trên 3 nội dung: số lượng, cơ cấu và chất lượng.

### 2.1. Về số lượng GV

Số liệu bảng 1 cho thấy, thực trạng đội ngũ GV của Trường THPT Chuyên Hùng Vương đang có xu hướng giảm và còn thiếu so với định mức quy định của Bộ GD-ĐT.

Căn cứ số liệu thống kê 5 năm gần đây về đội ngũ GV Trường THPT Chuyên Hùng Vương cho thấy, số lượng GV đảm nhiệm việc đứng lớp là tương đối đủ theo cách tính quy chuẩn tỉ lệ GV/lớp của Bộ GD-ĐT (trung bình tỉ lệ GV/lớp của các trường chuyên ở khu vực Đông bằng Bắc bộ là 3,1). Tỉ lệ GV/lớp của Trường THPT Chuyên Hùng Vương còn

\* Sở Giáo dục và Đào tạo Phú Thọ

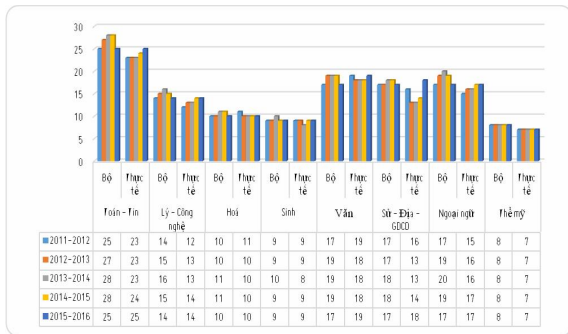
**Bảng 1. Thực trạng số lượng GV Trường THPT Chuyên Hùng Vương, tỉnh Phú Thọ**

STT	Năm học	Tổng số lớp		Số lượng GV thực tế	Số lượng GV theo định mức của Bộ GD-ĐT	Số GV thiếu so với định mức
		Chuyên	Không chuyên			
1	2011-2012	38		114	≈ 117,8	4
2	2012-2013	34	6	126	≈ 124	2
3	2013-2014	35	6	129	≈ 127,1	2
4	2014-2015	34	7	114	≈ 127,1	13
5	2015-2016	34	7	119	≈ 127,1	8

dưới mức quy định, hiện nay số lượng GV của nhà trường còn thiếu khoảng 8 người.

**2.2. Về cơ cấu GV**

**2.2.1. Cơ cấu GV theo bộ môn của trường THPT Chuyên Hùng Vương, tỉnh Phú Thọ (so sánh với định mức của Bộ GD-ĐT) (biểu đồ 1)**



**Biểu đồ 1**

Biểu đồ 1 cho thấy, nếu xét theo cơ cấu GV theo bộ môn thì cơ cấu hiện nay của Nhà trường đảm bảo theo định mức của Bộ GD-ĐT.

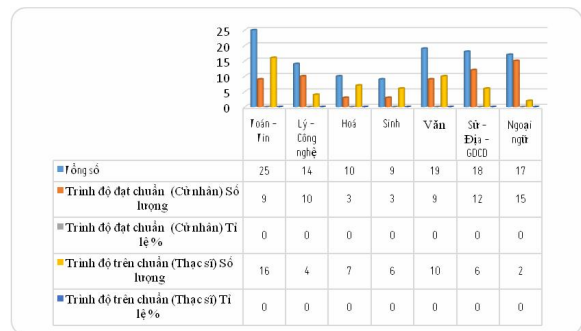
**2.2.2. Cơ cấu GV theo độ tuổi của Trường THPT Chuyên Hùng Vương, tỉnh Phú Thọ (năm học 2015-2016) (bảng 2)**

STT	Tổ	Tổng số GV	T < 30		30 ≥ T ≥ 50		T > 50	
			Số lượng	Tỉ lệ (%)	Số lượng	Tỉ lệ (%)	Số lượng	Tỉ lệ (%)
1	Toán - Tin	25	1	4,0	23	92,0	1	4,0
2	Lí - Công nghệ	14	0	0,0	12	85,7	2	14,3
3	Hoá	10	1	10,0	9	90,0	1	10,0
4	Sinh	9	1	11,1	7	77,8	1	11,1
5	Văn	19	0	0,0	18	94,7	0	0,0
6	Sử - Địa - GDCD	18	4	22,2	12	66,7	2	11,1
7	Ngoại ngữ	17	1	5,9	12	70,6	4	23,5
8	Thế mĩ	7	0	0,0	7	100,0	0	0,0
Cộng		119	8	6,7	100	84,0	11	9,3

Với cơ cấu tuổi đời chủ yếu tập trung ở độ tuổi 30-50 tuổi (84%), là độ tuổi đã có những tích lũy đáng kể về chuyên môn và kinh nghiệm dạy học, GD thì sự phát triển của Nhà trường sẽ điều kiện thuận lợi. Tuy nhiên, với đội ngũ GV trẻ (6,7%), Nhà trường sẽ phải mất một thời gian nhất định để tạo điều kiện rèn luyện, tu dưỡng vì họ chưa có nhiều kinh nghiệm trong việc bồi dưỡng HS giỏi nên không thể phân công vào dạy lớp chuyên. Trong những năm qua, Ban Giám hiệu Nhà trường cùng các tổ chuyên môn mặc dù đã tuyển nhiều GV dạy chuyên và bồi dưỡng HS giỏi, song lực lượng này vẫn thiếu ở một số môn. Chính vì vậy, Nhà trường luôn có kế hoạch kịp thời bồi dưỡng, ĐT nâng cao trình độ, năng lực chuyên môn nghiệp vụ cho GV trẻ trong giai đoạn 2016-2020.

**2.3. Về chất lượng GV**

**2.3.1. Về trình độ được ĐT**



**Biểu đồ 2. Cơ cấu GV theo trình độ được ĐT của Trường THPT Chuyên Hùng Vương, tỉnh Phú Thọ (năm học 2015-2016)**

Biểu đồ 2 cho thấy, Nhà trường có 100% GV có trình độ đạt chuẩn, trong đó 51/112 GV trên chuẩn (thạc sĩ) chiếm 45,6%. Tỉ lệ đạt trên chuẩn ở các môn như môn Toán - Tin (64,0%), môn Hóa (70,0%), môn Sinh (66,7%) tương đối cao.

Tuy nhiên, tỉ lệ GV đạt trình độ được ĐT trên chuẩn còn thấp (từ 4-15%). 05 năm qua, số GV đi học thạc sĩ còn ít, chứng tỏ việc ĐT, bồi dưỡng GV của trường còn khó khăn, nguyên nhân chính là do số lượng GV của trường còn thiếu nên không thể bố trí được giờ dạy khi có GV đi học dài hạn. Trong thời gian tới, Nhà trường đang hướng tới việc cử GV đi nghiên cứu sinh trong nước hoặc nước ngoài.

**2.3.2. Về trình độ tin học, ngoại ngữ.** Về tổng thể, GV Nhà trường đều có kiến thức sâu rộng và trình độ, năng lực chuyên môn, nghiệp vụ vững vàng. Thêm vào đó, môi trường trường chuyên tôi luyện cho GV nhiều kinh nghiệm, phương pháp và hình thức tổ chức dạy học tích cực, phát huy được tính sáng tạo của HS, giúp HS nâng cao năng lực tự học, tự nghiên cứu và tạo được sự hứng khởi trong học tập (bảng 3).

**3. Đánh giá thực trạng đội ngũ GV Trường Chuyên Hùng Vương, tỉnh Phú Thọ**

**3.1. Điểm mạnh:** Từ năm 1998 đến nay, Trường THPT

Bảng 3. Cơ cấu GV theo trình độ ngoại ngữ và tin học của Trường THPT Chuyên Hùng Vương, tỉnh Phú Thọ (năm học 2015-2016)

STT	Tổ CM	Tổng số	Ngoại ngữ			Tin học		
		GV	A	B	C	A	B	C
1	Toán - Tin	25	5	5	9	4	9	5
2	Lí - Công nghệ	14	3	6	1	2	5	1
3	Hoá	10		1	5	1	9	
4	Sinh	9	3	2	2	1	4	
5	Văn	19	1	4	4	4	5	
6	Sử - Địa - Giáo dục công dân	18	4	11		6	8	
7	Ngoại ngữ	17			17		2	3
Cộng		112	16	29	38	18	42	9
Tỉ lệ			13,4	24,4	31,9	15,1	35,3	

Chuyên Hùng Vương đã làm tốt công tác tuyển chọn GV, đội ngũ GV hiện nay đảm bảo tốt cho công tác giảng dạy, GD: 100% đủ tiêu chuẩn theo yêu cầu của Luật GD; 100% GV đảm bảo phẩm chất chính trị, năng lực chuyên môn, yêu ngành, yêu nghề, tự hào về nghề dạy học của mình, yêu quý HS, có uy tín với trường, với phụ huynh và HS; 100% GV đều có ý thức phấn đấu để đạt GV dạy giỏi. Đội ngũ GV luôn thực hiện tốt cuộc vận động “Kỉ cương, tinh thương, trách nhiệm”, dân chủ hoá trường học. Tỉ lệ GV dạy giỏi từ cấp trường, cấp tỉnh hàng năm đạt từ 50% trở lên.

Có được kết quả này là do trong thời gian qua, việc tuyển chọn GV của Nhà trường được diễn ra liên tục theo năm học từ hai nguồn tuyển chọn: một là từ nguồn GV giỏi của các trường THPT trong toàn tỉnh, hai là từ những sinh viên tốt nghiệp loại xuất sắc, giỏi của các trường đại học sư phạm trong toàn quốc.

Trường THPT Chuyên Hùng Vương luôn luôn quan tâm nâng cao trình độ cho đội ngũ GV bằng nhiều hình thức như: cử GV đi học nâng cao trình độ, bồi dưỡng vào các dịp hè do Bộ GD-ĐT, Sở GD-ĐT tổ chức. Ngoài ra, GV luôn có ý thức tự học, tự bồi dưỡng như: sinh hoạt tổ chuyên môn, nhóm chuyên môn, dự giờ, tham gia hội thảo các chuyên đề... Thông qua đó, các vấn đề về kiến thức mới và khó trong chương trình dạy học chuyên được tháo gỡ.

**3.2. Điểm yếu:** Số GV giỏi trong tỉnh còn ít nên việc tuyển GV về trường còn gặp nhiều khó khăn. Trường đã phải tuyển dụng nhiều GV trẻ, chưa có kinh nghiệm nên phần nào ảnh hưởng đến công tác chuyên môn hiện tại của Trường.

Thực tế cho thấy, trong những năm gần đây, việc tuyển chọn GV của Trường THPT Chuyên Hùng Vương gặp nhiều khó khăn. Số lượng sinh viên xuất sắc từ các trường đại học sư phạm tốt nghiệp về tỉnh không nhiều, số GV giỏi và có kinh nghiệm từ các trường THPT trên địa bàn tỉnh khi được điều động về trường chuyên lại mắc phải rào cản là kinh tế gia đình còn khó khăn, không muốn chuyển về thành phố hoặc tâm lí ngại thay đổi, quen với sự ổn định. Mặt khác,

chính sách và chế độ đãi ngộ của Ngành và của Tỉnh chưa đủ mạnh để thu hút những GV có năng lực chuyên môn tốt từ các trường THPT khác và những sinh viên mới tốt nghiệp về công tác tại trường.

Mặt khác, những GV trẻ mới ra trường tuy có trình độ chuyên môn giỏi nhưng còn hạn chế về kinh nghiệm, kĩ năng và phương pháp giảng dạy. Để khắc phục tình trạng này, Nhà trường đã bố trí, phân công GV giàu kinh nghiệm kèm cặp những GV còn non tay nghề, giúp họ từng bước trưởng thành.

Vì số lượng GV còn thiếu ở một số môn cho nên một số GV phải giảng dạy thêm giờ, ảnh hưởng đến chất lượng và sức khoẻ. Tỉ lệ GV trẻ cao, nên thường nghỉ chế độ thai sản ảnh hưởng tới kế hoạch giảng dạy. Số GV có đủ trình độ năng lực cao về chuyên môn để bồi dưỡng cho HS giỏi còn ít. Việc bố trí dạy tăng giờ phần nào ảnh hưởng đến sức khoẻ của GV, đồng thời GV không có điều kiện để nghiên cứu chuyên môn sâu phục vụ việc giảng dạy môn chuyên và bồi dưỡng HS giỏi.

Ngoài chính sách được quy định tại quy chế trường chuyên, do Bộ GD-ĐT ban hành, cán bộ GV Nhà trường không được hưởng chế độ, chính sách nào khác của địa phương. Điều này đã gây ra nhiều khó khăn cho Trường trong việc sắp xếp, bố trí sử dụng lao động để phục vụ việc giảng dạy và bồi dưỡng HS giỏi.

\*\*\*

Tóm lại, muốn xây dựng được đội ngũ GV của Trường THPT Chuyên Hùng Vương, tỉnh Phú Thọ đáp ứng được yêu cầu ĐT nhân tài cho Tỉnh, cần có những đổi mới trong triển khai hoạt động ĐT, bồi dưỡng từ các nhà trường sư phạm, cũng như trong quá trình giảng dạy của GV, biến quá trình ĐT thành tự ĐT của mỗi GV. Đồng thời, phải đề cao vai trò quản lí đội ngũ GV từ việc quy hoạch đội ngũ đến việc tuyển chọn, sử dụng, thanh tra, kiểm tra, đánh giá, xếp loại, thực hiện chính sách đãi ngộ, đến việc làm tốt công tác bồi dưỡng năng lực, phẩm chất, đạo đức cho mỗi GV trong trường và toàn ngành GD. □

#### Tài liệu tham khảo

- [1] Thủ tướng Chính phủ. Quyết định số 711/QĐ-TTg ngày 13/06/2012 Phê duyệt “Chiến lược phát triển giáo dục 2011–2020”.
- [2] Thủ tướng Chính phủ. Quyết định số 959/QĐ-TTg ngày 24/06/2010 Phê duyệt Đề án Phát triển hệ thống trường trung học phổ thông chuyên giai đoạn 2010–2020.
- [3] Trần Khánh Đức (2010). Giáo dục và phát triển nguồn nhân lực trong thế kỉ XXI. NXB Giáo dục Việt Nam.
- [4] Phạm Đỗ Nhật Tiến (2013). Đổi mới đào tạo giáo viên trước yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục Việt Nam. NXB Giáo dục Việt Nam.
- [5] Viện Khoa học Giáo dục Việt Nam (2003). Báo cáo khoa học “Trường trung học phổ thông chuyên – Định hướng đào tạo nhân tài”.